TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1341**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 31-12-2021
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

2. Ông Nguyễn Thành Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Hoàng Thắng– Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4715/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1963 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 60/101 B1 Tầng 2, Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông King M, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Quốc tịch: Nigerian.

Địa chỉ: X Y Z, Nigeria.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/02/2020 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông King M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 151 ngày 22/9/2017. Sau khi kết hôn, ông King M trở về Nigeria sinh sống, làm việc và bà vẫn ở lại Việt Nam. Do xa cách địa lý nên tình cảm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và không còn hòa hợp, bà và ông King M không có liên lạc để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ

chồng. Bà xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị ly hôn với ông King M.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

Vì bận việc, bà Nguyễn Thị Kim T yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Bị đơn là ông King M, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý, hòa giải và xét xử vụ án thông qua thủ tục ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền của nước Nigeria theo địa chỉ của bị đơn do nguyên đơn cung cấp. Đồng thời, yêu cầu ông King M có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến về việc bà Nguyễn Thị Kim T khởi kiện yêu cầu ly hôn (theo hồ sơ ủy thác tư pháp số 696/TTTPDS-TA30 ngày 10/9/2020).

Đến ngày mở phiên tòa, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không nhận được văn bản của Bộ Tư pháp về kết quả tống đạt văn bản cũng như không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông King M và ông King M không có mặt.

Ngày 19/6/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 738/TATP-TGĐVNCTN gửi Bộ Tư pháp với nội dung đề nghị Bộ Tư pháp thông báo kết quả ủy thác tư pháp đối với ông King M, sinh năm 1968, quốc tịch Nigerian cư trú tại địa chỉ Anambara State in Idemmili Local Government Area, Nigeria. Ngày 01/10/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 740/TATP-TGĐVNCTN (Lần 2) gửi Bộ Tư pháp đề nghị thông báo kết quả Ủy thác tư pháp.

Tuy nhiên, đến ngày xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không nhận được văn bản về kết quả thực hiện ủy thác tư pháp của Bộ Tư pháp; Ông King M cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về địa vị tố tụng và đảm bảo quyền lợi cho các đương sự.

Về nội dung, Kiểm sát viên phân tích yêu cầu của nguyên đơn xin ly hôn bị đơn là phù hợp và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim T, Hội đồng xét xử nhận thấy bà T và ông King M kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban

nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy, căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn hiện cư trú tại nước Nigeria nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, yêu cầu cung cấp bản khai, thông báo ngày, giờ, địa điểm xét xử nhưng đến thời điểm xét xử Tòa án vẫn không nhận được phản hồi của bị đơn. Vì vậy căn cứ quy định tại Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 474, Khoản 4 và Khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim T yêu cầu ly hôn ông King M, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của bà T (bà T cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai của bà) thì thực tế sau khi kết hôn hai bên phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được. Từ khi kết hôn cho đến nay, bà T và ông King M không có quá trình chung sống lâu dài, do xa cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay, bà T và ông King M đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà T yêu cầu ly hôn ông King M là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim T khai không có.

Tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Kim T khai không có.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bà Nguyễn Thị Kim T ly hôn ông King M là phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí, chi phí tố tụng khác: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về phí ủy thác tư pháp và các chi phí khác bà Nguyễn Thị Kim T chịu theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông King M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 273, Điều 277, Điều 278, Điều 477 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Thông tư 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim T.

Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim T được ly hôn ông King M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 151 do Ủy ban nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22 tháng 9 năm 2017 cho bà Nguyễn Thị Kim T và ông King M không còn giá trị pháp lý.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim T chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) được cấn trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0091674 ngày 04/6/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Bà Nguyễn Thị Kim T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Đối với ông King M thời hạn kháng cáo bản án là 12 tháng kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận C, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.(Linh/20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thủy Tiên